

**PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ****ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦN GIỜ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2014/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 23 tháng 10 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH****Về phân công quản lý nhà nước đối với  
các tổ chức hội trên địa bàn huyện Cần Giờ****ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Thông tư số 11/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số

45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 54/2011/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phân công quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 95/TTr-NV ngày 26 tháng 8 năm 2014,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Những quy định chung**

1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội nhằm đảm bảo việc thành lập và hoạt động của các tổ chức hội có hiệu quả, đúng pháp luật và đúng với Điều lệ hội đã được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện và thành phố.

2. Đối tượng quản lý quy định trong quyết định này bao gồm các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong huyện, xã, thị trấn được Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cho phép thành lập theo Sắc lệnh số 102/SL/L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền thành lập hội, Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 và Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

### **Điều 2. Giao trách nhiệm quản lý nhà nước đối với tổ chức hội**

1. Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong huyện (đính kèm danh sách).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn các xã, thị trấn.

**Điều 3.** Nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội của Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn gồm các nội dung sau:

1. Đơn vị quản lý hội phối hợp với Phòng Nội vụ huyện xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quyết định công nhận Ban Vận động thành lập Hội theo Khoản 4 và Khoản 5, Điều 6 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của

Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Khoản 1, Điều 1 Thông tư số 11/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

2. Có ý kiến bằng văn bản về việc thành lập, giải thể, tổ chức đại hội nhiệm kỳ theo quy định và phê duyệt Điều lệ của các hội.

3. Cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật, kế hoạch, chương trình công tác và phương hướng phát triển của ngành, địa phương để hội có cơ sở định hướng và xây dựng kế hoạch hoạt động, tạo điều kiện để hội tham gia các hoạt động gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành và địa phương.

4. Lấy ý kiến của các hội để hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức hội tham gia đóng góp ý kiến với vai trò phản biện xã hội đối với các chủ trương, chính sách, kế hoạch, phương hướng, chương trình công tác của huyện, của ngành.

5. Có ý kiến bằng văn bản với các cơ quan chức năng về việc hội tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật và những vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của các hội.

6. Phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan, kiểm tra việc sử dụng và quản lý tài chính của các tổ chức hội, đảm bảo việc sử dụng tài chính đúng mục đích.

7. Hướng dẫn tổ chức hội xây dựng nội dung văn kiện đại hội, sửa đổi, bổ sung Điều lệ hội.

8. Kiểm tra hoạt động của các tổ chức hội trong việc chấp hành pháp luật và thực hiện Điều lệ hội, đề xuất biện pháp xử lý đối với các vi phạm của tổ chức hội.

9. Báo cáo định kỳ 06 tháng, năm và báo cáo đột xuất về tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý của các tổ chức hội thuộc ngành, xã, thị trấn cho Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nội vụ).

**Điều 4.** Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện:

1. Phối hợp với các ngành liên quan xem xét trình Ủy ban nhân dân huyện cấp hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với các tổ chức hội.

2. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét việc nhận viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Thường xuyên kiểm tra việc quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ, đồng thời liên hệ với các sở, ngành chức năng thành phố về việc tiếp nhận tài trợ của các tổ chức hội.

3. Báo cáo định kỳ cho Ủy ban nhân dân huyện về việc thu, chi các nguồn kinh phí, quỹ của các tổ chức hội và các đơn vị được giao quản lý.

**Điều 5.** Phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện:

1. Phối hợp các ngành liên quan xem xét, thẩm định hồ sơ xin phép thành lập hội, tham mưu quyết định công nhận Ban Vận động thành lập Hội có phạm vi hoạt động trong huyện, xã, thị trấn.

2. Tham mưu văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố về việc cho phép thành lập hội.

3. Xem xét tham mưu văn bản chấp thuận việc tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, quyết định phê duyệt Điều lệ hội (sau Đại hội nhiệm kỳ) đối với các tổ chức hội.

4. Theo dõi, quản lý và phối hợp với phòng, ban liên quan giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức và hoạt động của các tổ chức hội.

5. Phối hợp các phòng, ban liên quan kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Điều lệ và chấp hành pháp luật; kiến nghị xử lý vi phạm của các tổ chức hội.

6. Tham mưu báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất về tình hình tổ chức hoạt động và quản lý hội trên địa bàn huyện cho Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Nội vụ thành phố đúng theo quy định.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Chủ tịch các tổ chức hội chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Cách Mạng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **DANH SÁCH**

### **Phân công quản lý nhà nước**

**đối với các tổ chức hội trên địa bàn huyện Cần Giờ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND*

*ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ)*

#### **1. Phòng Nội vụ huyện:**

- Hội Chữ thập đỏ huyện.
- Hội Liên hiệp Thanh Niên huyện.

#### **2. Phòng Y tế huyện:**

- Hội Đông y huyện.

#### **3. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện:**

- Ban Đại diện Hội Người cao tuổi huyện.
- Hội Nạn nhân chất độc Da cam/Dioxin huyện.
- Ban Liên lạc cựu tù chính trị và tù binh huyện.
- Câu lạc bộ Truyền thống Kháng chiến huyện.

#### **4. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:**

- Hội Khuyến học huyện.
- Hội Cựu giáo chức huyện.

#### **5. Phòng Kinh tế huyện:**

- Hội Làm vườn và Trang trại huyện.
- Hội Nghề cá huyện.
- Hội Doanh nghiệp huyện.

#### **6. Phòng Tư pháp huyện:**

- Hội Luật gia huyện.

**7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:**

- Hội Chữ thập đỏ các xã, thị trấn.
- Hội Người cao tuổi các xã, thị trấn.
- Hội Liên hiệp Thanh niên các xã, thị trấn.
- Hội Khuyến học các xã, thị trấn.